

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 03/10/2026 ĐẾN NGÀY 12/10/2026

1. Diễn biến các hình thể thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thể chủ yếu: Từ ngày 03-05/10, chịu ảnh hưởng rìa Nam của rãnh áp thấp có trục 23-26 độ vĩ bắc bị nén dịch dần xuống phía Nam sau đây dần, từ ngày 06-12/10 ảnh hưởng của rãnh thấp có trục qua Trung Bộ hoạt động mạnh dần. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động mạnh dần, từ ngày 03-04/10 hoạt động yếu dần.

Thời tiết chủ yếu: Từ ngày 03-05/10 ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi; từ ngày 06-12/10 có mưa rào và dông rải rác, có nơi mưa vừa, mưa to, từ ngày 12/10 cường độ mưa lớn giảm dần.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày có mưa, mưa vừa, mưa to và dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 02/10/2026							Ngày 03/10/2026							04/10/2026						05/10/2026					
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Hải Châu	25	0	25	SSW	2	86		34	0	35	SSW	3	50		25	33	30	S	2		25	31	30	S	2	
Cẩm Lệ	25	0	25	S	2	88		34	0	25	S	2	54		26	32	35	S	2		26	31	55	S	2	
Sơn Trà	25	0	40	S	3	90		33	0	30	S	3	54		25	31	60	S	3		25	30	55	S	3	
Hòa Khánh	26	0	30	SSW	2	85		34	0	30	SSW	2	50		26	33	25	SSW	2		26	32	30	SSW	2	
Ngũ Hành Sơn	25	0	35	S	3	92		34	0	30	S	4	50		26	33	35	SW	3		26	32	30	SW	3	
Hòa Tiến	25	0	40	SW	2	90		33	0	35	SW	3	53		25	33	35	S	2		25	31	35	S	2	
Hải Vân	25	0	35	SSW	3	96		33	0	30	SSW	3	55		24	32	30	SW	2		24	32	30	SW	2	
Hoàng Sa	25	0	30	S	6	95		32	0	30	S	5	55		25	32	25	SSW	5		25	30	55	SSW	5	
Tam Kỳ	26	0	30	SSW	2	90		34	0	30	SSW	3	55		25	33	40	S	2		25	31	60	S	2	
Thăng Bình	25	0	35	S	3	95		34	0	35	S	2	58		25	32	40	S	2		25	32	30	S	2	
Hội An	25	0	40	S	3	95		34	0	30	S	3	58		25	32	35	SSW	2		25	31	30	SSW	2	
Điện Bàn	26	0	35	SSW	3	94		34	0	30	SSW	3	55		25	32	30	SW	2		25	32	60	SW	2	
Đại Lộc	26	0	35	SSW	2	95		34	0	30	SSW	2	58		25	32	55	S	2		25	31	30	S	2	
Núi Thành	26	0	30	S	3	95		34	0	30	S	3	55		24	33	35	SSW	3		24	32	35	SSW	3	
Tiên Phước	25	0	55	SSW	2	95		34	0	55	SSW	2	55		24	32	30	SSW	2		24	32	55	SSW	2	
Trà My	24	0	30	SSW	2	97		34	0	35	SSW	2	50		24	32	35	S	3		24	31	60	S	3	
Khâm Đức	25	0	35	SSW	2	97		34	0	30	SSW	2	52		24	31	35	SSW	2		24	31	55	SSW	2	
Thạnh Mỹ	25	0	30	SW	2	96		34	0	35	SW	3	55		25	32	30	SSW	2		25	31	60	SSW	2	
Quế Sơn	24	0	30	SSW	1	95		34	0	35	SSW	3	55		25	31	30	S	2		25	31	60	S	2	
Đông Giang	24	0	30	SW	1	96		34	0	40	SW	2	60		24	31	25	SSW	2		24	30	55	SSW	2	
Tây Giang	24	0	35	SW	1	95		34	0	30	SW	2	60		24	31	55	SW	2		24	31	55	SW	2	

	06/10/2026	07/10/2026	08/10/2026	09/10/2026	10/10/2026	11/10/2026	12/10/2026	Tổng
--	------------	------------	------------	------------	------------	------------	------------	------

Điểm dự báo	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	lượng mưa
Hải Châu	25	29	35		25	27	60		25	27	60		25	27	60		25	28	60		25	29	65		25	30	30		150
Cẩm Lệ	26	29	30		25	28	60		25	28	60		25	28	55		25	28	65		25	28	60		25	31	25		160
Sơn Trà	25	29	55		24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	28	55		24	28	65		24	30	65		200
Hòa Khánh	26	29	35		25	29	55		25	29	60		25	29	60		25	29	70		25	29	60		25	32	30		180
Ngũ Hành Sơn	26	29	35		25	29	55		25	28	55		25	29	55		25	29	75		25	29	65		25	32	25		200
Hòa Tiến	25	29	60		25	28	60		25	28	55		25	28	60		25	28	65		25	28	60		25	31	60		160
Hải Vân	24	28	35		24	28	65		24	28	30		24	28	35		24	28	70		24	28	65		24	32	30		250
Hoàng Sa	25	29	65		25	29	60		25	29	55		25	29	60		25	29	65		25	29	60		25	30	65		120
Tam Kỳ	25	29	60		24	27	60		24	27	60		24	27	60		24	28	65		24	28	65		24	31	65		220
Thăng Bình	25	29	30		24	28	60		24	28	55		24	28	60		24	28	60		24	28	65		24	32	30		180
Hội An	25	29	30		25	29	60		25	29	55		25	29	60		25	29	55		25	29	70		25	31	30		160
Điện Bàn	25	28	65		25	28	60		25	28	55		25	28	60		25	28	65		25	28	75		25	32	65		130
Đại Lộc	25	29	40		24	28	65		24	28	35		24	28	30		24	28	60		24	28	75		24	31	25		130
Núi Thành	24	29	40		24	29	55		24	28	60		24	29	55		24	29	70		24	29	70		24	32	30		250
Tiên Phước	24	29	60		24	28	60		24	28	60		24	28	60		24	28	75		24	28	65		24	32	65		240
Trà My	24	28	65		24	27	60		24	27	55		24	27	60		24	27	65		24	28	70		24	31	70		200
Khâm Đức	24	28	60		24	28	60		24	28	55		24	28	55		24	28	70		24	28	75		24	31	65		220
Thạnh Mỹ	25	28	65		24	28	60		24	28	55		24	28	60		24	28	65		24	28	70		24	31	65		150
Quế Sơn	25	28	65		24	27	55		24	27	60		24	27	60		24	27	65		24	27	75		24	31	65		260
Đồng Giang	24	28	60		23	27	60		23	27	55		23	27	60		23	27	65		23	27	70		23	30	60		180
Tây Giang	24	28	60		23	28	55		23	28	60		23	28	55		23	28	60		23	28	60		23	31	65		150

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 03/10/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Nguyễn Thị Dung

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avuong, Tây Giang và Hùng Sơn